

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **72/2021/HSST**

Ngày: 27/10/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Khuyển**

Ông Tạ Văn Khách

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Ngô Văn Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sả A T**, sinh năm 1996 tại Đồng Nai ; HKTT: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Sả A S, sinh năm 1960 và bà Lầu A K, sinh năm: Không rõ; Vợ là bà Chu Thị H, sinh năm 1998 và có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2021 cho đến nay, “có mặt tại phiên tòa”.

****Người bào chữa cho bị cáo:***

Ông Đặng Thái H, sinh năm 1978 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Đường Đ, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sầm A T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 30/7/2021, T đi làm tại xã T, huyện Đ thì điện thoại cho một người đàn ông tên L ở phường A, thị xã C (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi L biết chỗ nào bán ma túy không mua cho T một ít về sử dụng. L nói có và hỏi “mua bao nhiêu” thì T nói “trước đây anh còn nợ em 1.600.000 đồng, giờ anh lấy hết ma túy cho em” thì L đồng ý. Sau đó, T hỏi L cần mua gì không để T mua đem xuống cho. L nói mua cho 01 bao gạo và ít thùng mì tôm. T mua cho L 01 bao gạo và 02 thùng mì tôm rồi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát (BKS) 48H1-085.87 đến khu vực hồ “L Thủy” thuộc phường L Thủy, thị xã Phước L thì điện thoại báo cho L. Sau đó, L đi ra lấy gạo và mì tôm đồng thời đưa cho T 02 gói nylon chứa ma túy tổng hợp dạng đá. T cởi nón bảo hiểm đang đội trên đầu và cạy lớp xốp ra bỏ 02 gói ma túy vào, gắn lớp xốp lại đội lên đầu rồi điều khiển xe mô tô về tỉnh Đắk Nông. Khi đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 tại ngã ba “Đồng Tháp” thuộc thôn Đ, xã Q, huyện R thì bị lực lượng Công an trực chốt kiểm tra, bắt quả tang; thu giữ: 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Honda “Tiền Phát” bên trong có 02 gói nylon màu trắng hàn kín ba mặt, 01 mặt keo dính, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, trong đó: 01 gói có kích thước (04 x 03)cm và 01 gói có kích thước (1,5 x 0,02)cm; 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A21S màu xanh và 01 xe mô tô BKS: 48H1-085.87.

Tại bản kết luận giám định số 220/2021/GĐ-MT, ngày 04/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 02 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi đi giám định là chất ma túy, loại Mathamphetamine, có khối lượng là 1,2075 gam.

Tại Bản cáo trạng số 62/CTr-VKS ngày 06 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Sầm A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Sầm A T mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm đến 04 năm.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do là người nghiện ma túy nên vào ngày 30/7/2021, bị cáo Sầm A T đã có hành vi mua của một người đàn ông tên L (Không rõ nhân thân lai lịch) tại thị xã D, tỉnh Bình Phước 02 bịch nylon chứa tinh thể chất màu trắng. Kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,2075 gam rồi cất giấu trên nón bảo hiểm nhằm mục đích để sử dụng, sau đó bị cáo đi đến khu vực chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 tại thôn Đồng Thấp, xã Phước Tân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số. Ngoài ra bị cáo có 02 người con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là không có căn cứ nên không được HĐXX chấp nhận.

Đối với đối tượng tên L bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, do đó Cơ quan Công an huyện Phú Riềng có Công văn số 610/CV ngày 10/8/2021 đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước L điều tra, xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,8723 gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01 nón bảo hiểm là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDD Samsung Galaxy A21S và xe mô tô BKS: 48H1-085.87, quá trình điều tra xác định những tài sản trên thuộc sở hữu của Sầm A T và T sử dụng các tài sản trên làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Sầm A T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Sầm A T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ được hoàn lại sau giám định và 01 nón bảo hiểm

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 ĐTDD Samsung Galaxy A21S.

+ 01 xe mô tô BKS: 48H1-085.87 (Số máy: 1S9A073781; Số khung: RLCSE1S9A0FY073772)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Sầm A T** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bình